

# BA CÁI TẾT: BA CÁI LỄ SỐNG

( Địa vực lễ lạ: Nguồn gốc văn minh )

( Triết lý cái Đình: Kim Định )

Việt Nhân

## Nội Dung

Ba Cái Tết: Ba Cái Lễ Sống

Tết Nguyên Đán

Tết Đoan Ngọ

Tết Trung Thu

Phong Tục Cúng Kiền Trong Những Ngày Tết

Phong Tục Ngày Tết Việt Nam

Truyện Thuyết Về Chín Đứa Con Của Rồng

“ Điều đặc chú trong chương này là địa vực một số lễ được coi như ẩn tích của tác giả văn minh. Nếu văn minh là nông nghiệp mà nội dung các Lễ cũng là nông nghiệp thì ở đâu mừng lễ đó tức đây là chủ khởi sáng ra nền văn minh. Tính chất các Lễ nông nghiệp là đi sát thiên nhiên như mùa gặt mùa cấy, hoặc những hiện tượng thiên nhiên như ngày Trùng ngũ mừng mặt trời vào cung Ngọ. Nói chung là các Lễ này hướng nhiều đến sự sống, và gọi là Tết:

**Tết Nguyên đán**

**Tết Đoan ngọ**

**Tết Trung thu.**

Có lẽ ý nghĩa chữ Tết là một lối đọc chữ Tiết, hiểu là Tiết nhịp uyên nguyên mà mọi tác động đều nhịp theo thì mới đạt cảnh thái hòa “ **phát nhi giai trúng Tiết vị chi hòa** “ (D.T). Theo Tiết là những nhịp sống cao độ mà mọi cơ năng đều cố vươn lên cực điểm để cùng nhịp theo với tiết điệu thiên nhiên. Vì thế mà có những cuộc vui, tung bừng ăn uống đình đám kèm theo nói lên sự sống tràn ngập. Văn minh nông nghiệp đặt nền trên sinh sinh nên chú ý nhiều về sống hơn về chết như Lễ Thanh minh, Lễ các Vong hồn là những Lễ không được chú ý lắm và phần nhiều mang nặng ảnh hưởng Phật giáo. Chúng ta chú ý đến ba cái Tết (Lễ sống). Tìm hiểu nơi phát xuất của cái

Tết với những biến dạng của nó xuyên qua các đời và hiện nay còn những đâu giữ nhiều nhất v.v□ thì đây là việc dài hơi của một nhóm nghiên cứu và thuộc về văn học xã hội hay cổ tục học. Ở đây chúng tôi không bàn kỹ về các lễ mà chỉ nhằm ghi lại ít nét thuộc địa vực phát xuất hoặc duy trì. (1)

(1) Trong việc này chúng tôi có nhờ đến tài liệu của một số học giả trong đó phải kể tới quyển Chinese Festivals của giáo sư Wolfram Eberhard (Henry Schuman 1952 N.Y). Tác giả đã tốt nghiệp về triết học, xã hội và Nho học năm 1931. Năm 1933 được hội Baessler cấp học bổng cho sang Tàu nghiên cứu về cổ tục học nước này. Luôn thể ông có dạy Đại học Bắc Kinh cũng như Bắc Bình. Nhờ nghiên cứu tại chỗ nên sách của ông là những tài liệu đáng tin cậy có thể dùng làm tiêu điểm đầu tiên cho những ai muốn đi sâu vào đề tài.”

## TẾT NGUYÊN ĐÁN

” Trước hết là Tết. **Cái Tết của ta rất lớn lao như chưa có đâu ăn Tết trọng thể bằng:** kéo dài đến cả hai tháng. Tháng Chạp sửa soạn còn tháng Giêng thì ăn Tết ở nhà và tới nay tuy đời sống bắt phải giản lược nó vào những chiều kích bé nhỏ, nhưng so với các nơi khác Tết vẫn còn to hơn, lâu hơn nhiều lắm. Có một điểm mới xuất hiện là bên Tàu, Đài Loan, Nhật đã bãi bỏ Tết để ăn Tết Tây, trái lại bên Việt Nam mặc dù ở vào tình trạng thuộc địa thì lẽ ra phải bỏ Tết trước hết, vậy mà vẫn giữ Tết thì có nên xem đó như một dấu chỉ ngầm rằng xưa kia Tổ tiên Việt đã đặt ra cái Tết? Đây chỉ là một sự gợi ý mời các nhà nghiên cứu về sau, ở đây chúng tôi chỉ tìm hiểu ít nhiều nét riêng biệt của ba ngày Tết.

### I.- Gia đình tính

Điều nhận xét đầu tiên nằm trong chữ “ **tháng Giêng ăn Tết ở nhà** “.

Đây là nét đặc trưng, bởi vì Tết là Lễ trọng thể nhất cũng như lâu dài nhất trong năm mà lại không mừng ở Đền Chùa cũng như không ở những công sở mà lại mừng ngay ở nhà thì điều đó biểu lộ gia đình là nền móng của xã hội, mà **không có gì khác thay thế được kể cả Tôn giáo lẫn Chính quyền.** Về phía chính quyền thì đã có mấy Lễ chung rồi như hai Lễ “ tế Đế, tế Thường “ hay một hai kỷ niệm gì đó gọi là Quốc khánh thì nói chung dân vẫn tỏ ra hờ hững, họ để chú ý vào đó may ra được một phần mười, còn tất cả dốc trọn vào cái Tết phần lớn nằm trong khuôn khổ gia đình.

**Vì thế những chế độ ghét gia đình như cộng sản đều cố gắng quốc gia hóa cái Tết** như thí dụ cho nghỉ ngày mồng một còn mồng hai thì dân phải thi đua trồng cây cho nhà nước. Đó là dùng võ lực để tước đoạt gia đình. Phía các tôn giáo cũng có tính cách kéo Tết ra khỏi gia đình ít là một phần. Không thành công vì chỉ có thể kéo ra khỏi gia đình để đem đến chỗ tinh thần hơn. Nhưng theo quan niệm Việt Nho thì tinh thần đã lại nằm sẵn ngay trong nhà rồi nên không có gì hơn mà phải ra ngoài nếu có ra chăng thì cũng là rất chóng vánh: đi lạy Phật, hay hái xăm một lát rồi về “ ăn Tết ở nhà “.

### II.-Táo quân

Điều biểu lộ tinh thần gia đình thứ hai là tục Táo quân. Ngày 23 tháng Chạp ông Táo về trời lập bộ về các việc đã xảy ra trong năm qua có liên hệ đến nước đến gia đình. Đây là một Tục Lệ coi có vẻ dị đoan nhưng biểu lộ niềm tin vào Hoàng Thiên Thượng Đế của các dân Viễn Đông. Đêm 23 tháng chạp các gia đình thường tiễn ông Táo một bữa cơm thịnh soạn những món ăn toàn là đồ ngọt, cốt để cho khi lập bộ ông dùng những lời lẽ ngọt ngào. Vì thế mâm chất bánh ngọt, mật, lại thêm một xị mật ong để bôi mép ông Táo! Lễ này do các ông phụ trách, còn các bà lo bếp núc không tham dự. Nhân dịp này ông Eberhard nhận xét về **mối liên hệ giữa Người và Thần trong xã hội Viễn Đông. Tuy Thần có quyền phép hơn nhưng đó chỉ là sự khác về cấp bậc, chứ không về giống loại.** Thần cũng chỉ là những công chức, một thứ quan lại, coi một việc nào đó mà nếu không chu toàn nhiệm vụ thì phải đổi đi. Thí dụ khi trời

đại hạn dân đã cúng tế dâng hoàng mà thần vẫn không chịu làm mưa thì rất có thể tượng thần sẽ bị đem ra phơi nắng để ném mùi đại hạn là gì. Cũng có thể bị quăng vào đồng rác, rồi dân làng viết đơn lên Thượng Đế xin sai xuống một ông thần khác đặc lực hơn. Học giả Eberhard thêm rằng: tuy người Âu Tây chúng ta coi là buồn cười nhưng theo các nhà tâm lý thì **lối quan niệm bình đẳng với thần thánh kiểu này không gây ra cảm tình tội lỗi hay ý niệm bị lệ thuộc quá đáng vào quyền năng thần thánh, đó là điều có sức cứu gỡ tâm hồn khỏi nhiều sự căng thẳng thần kinh do sự dồn nén, sợ sệt thần thánh, nên giúp cho con người cảm thức được quyền hạn riêng của mình.** Tuy biết mình là một vật nhỏ không có nhiều quyền năng nhưng có một số quyền lợi bất khả sang nhượng, và hai bên đều có ăn sang ăn giả chứ không một chiều như bên Âu (Festivals 22).

**Đối với Tục Lệ Táo quân ta có thể coi như việc thanh toán sổ sách trong năm sắp qua dạng có thể bước vào năm mới với tâm hồn thanh thản.**

### III.- Tổ tiên

Ngày mồng một đầu năm là ngày trọng đại hơn cả, cũng là ngày nói lên tính chất gia đình đầy đủ hơn hết vì đây không còn phải là gia đình nhỏ hẹp nữa nhưng là đại gia đình về ăn Tết, trước hết các **Tổ tiên** đã qua cũng được thỉnh về để cùng ăn Tết với con cháu. Còn về hàng ngang nghĩa là những người đang sống thì dù ở xa mấy mặc lòng trong mấy ngày Tết **gia đình cũng có tụ họp** để cùng chung vui. Bởi vậy có thể nói ngày mồng một Tết là tuyệt độ cao của đời sống gia đình trong đó mọi người đều được nhắc đến nhờ có **Tục Lệ đọc và ghi gia phả**. Ông Eberhard có nhận xét về việc ghi gia phả trong dịp này như sau: “ **Bất kỳ đứa con nào sinh ra dù là chết yểu cũng được ghi chú tên tuổi phần số để lại các thế hệ về sau, nhờ đây ai nấy đều có một địa vị trong cái chuỗi dài bất tận của các thế hệ.**”

Thật là một điều đáng suy nghĩ trước sự đổ vỡ của gia đình hiện nay, các nhà tâm lý nói đi nói lại rằng rất nhiều những khó khăn nội tâm của chúng ta như bệnh thần kinh là hậu quả những **cảm thức bất an ninh** cách sâu xa, bởi ngay từ trong những ngày bé bỏng đứa trẻ đã cảm thấy mình bơ vơ trên đời: **vì sống trong một nhóm tuy là gia đình nhưng thực chất chỉ là một đơn vị kinh tế. Trái lại ở đây ai nấy đều có một địa vị ngay từ lúc bé thơ và truyền lại mãi về sau. Nó vẫn là một phần trong công thể, mặc dù ngày mai có xảy ra sao đi nữa nó vẫn là một phần tử nên vẫn còn được tham dự trong buổi tiệc đầu năm này.** “;

“ Our psychologist tell us over and over that many of our inner difficulties, our neuroses, are the result of a deep-seated feeling of insecurity which begins in the early days of childhood when the child feel itself alone in this world, living in a group of people called “ family “ but representing no more than an economic unit. Here in this Chinese framework every member has his definite position. Has the security from the early day of his birth: each individual knows that he will have place in this record over his lifetime and in all future time. He is a member of a community, come what may, and will remain a member even after his death. He will take part, even then, in this sacrifice on New Year's.” (Festivals 43).

Tôi biên lại cả bản văn để độc giả có thể đọc trong chính văn cảm nghĩ của một tác giả ngoại quốc về tính chất gia đình của ngày tết, đáng nhìn ra những điểm rất sâu xa nhưng vì chúng ta ở trong cuộc quá quen nên không nhận thấy được, nên cần nhớ đến

những suy nghĩ của người ngoại cuộc xem bằng con mắt lạ lẫm tra hỏi thì cũng là điều hay. “

#### IV.- Múa Lân

“ Trong các trò vui công cộng dịp Tết thì có tục múa Lân. Trong lúc múa người ta vừa múa vừa ca những bài hát Phương Nam “ leader of the group sang the Southern song “ (Festivals 15). Tôi ghi điểm này vì coi là kiện chứng cho **tính chất phương Nam của ngày Tết, tức là chủ tịch thuộc Bách Việt rất ưa ca vũ. Nhưng từ năm 200-100 t.c.n xảy ra một sự đứt khúc rõ rệt gây nên do sự thắng thế của Hán Nho tức một thứ Nho đã bị trộn quá nhiều chất Thanh giáo Bắc phương nên từ đây ca vũ bị trụt xuống dần cho tới độ “ xướng ca vô loài “, và dân ca chỉ còn sống bám víu vào một số lễ lạy mà thôi. Bởi vậy cần phải có con mắt tinh tế nhìn những cái bé nhỏ để tìm ra dấu vết của nguồn gốc chúng ta.”**

#### V.- Quốc túy quốc hồn xuyên qua tục ăn Tết

*(Pho tượng đẹp nhất của Việt tộc: Kim Định )*

##### 1.- Định nghĩa về Quốc Hồn và Quốc Túy

“ Quốc hồn là cái Hồn thiêng của đất nước, cái Tinh hoa văn hóa dân tộc, ta có thể gọi bằng tiếng mới là cái triết lý của tiên Tổ chúng ta. Quốc túy trái lại là cái gì Vật chất thường gắn liền với ăn với uống, có tính cách tinh vi, có khả năng làm cho say, say tuý lúy như quen nói về thuốc Lào, rượu đế, một số món ăn đặc biệt tinh xảo.

Hai điểm trên nếu để rời thì nói được là đâu cũng có cách nọ hoặc cách kia, nhưng khi đem hai cặp thành ngữ đó ghép vào nhau thì đây là một nét đặc trưng nghĩa là không đâu có.

Nét đặc trưng nói lên hai điều:

##### 2.- Đạo được đặt vào truyện thường nhật

Thứ nhất là đặt Đạo vào ngay những truyện thường nhật như ăn uống là điều khác với nhiều nơi, thí dụ Tây Âu và Hy Lạp thì họ đặt trên lý giới rất xa cõi người ta: ăn ra ăn, triết ra triết. Họ nói ăn đã rồi mới triết lý sau: prius manducare deinde philosophari. Với ta thì ăn đã là triết. **Triết ngay trong việc ăn.**

##### 3.- Con Người chủ động trong việc Đạo

Điểm hai là nói lên tác động con người, chính con người giữ một vai chủ động ngay từ trong việc Đạo, việc linh thiêng. Đó là điều đặc biệt của triết lý Nhân chủ vốn **đề cao tác động con Người, đưa lên tới bậc ngang hàng cùng Trời Đất như bánh Dầy chỉ Trời chỉ Đạo đó là Quốc Hồn, bánh Chung chi đất là Quốc Túy: còn phần việc của con người là Ăn.**

Nếu ta để tâm suy nghĩ sẽ thấy việc của con người cao cả xiết bao: đó là ăn Trời ăn Đất, hoặc nói theo Kinh Dịch là vui với Trời, ăn với Đất (**lạc hồ Thiên, thực hồ Địa**).

##### 4.- Cái Ăn: khung của Đạo lý

### a.- Bề ngoài của cái Ăn với cái Nhai No, Say

Chính vì nét đặc trưng đó mà tiếng Việt có những cặp danh từ kỳ lạ như **ăn học, ăn chơi, ăn nói, ăn làm, ăn hỏi, ăn cưới, ăn lời, nếu không thì ăn đòn** v.v, tức là **ăn đi với những việc không phải ăn**. Vậy thì tiếng ăn ở đây nó như cái khung của Đạo lý: thay vì nói phương pháp tôn chỉ của học của chơi thì ta nói ăn học, ăn chơi. Là vì Đạo lý nào muốn có thực chất thì phải tiêu hóa, nên **sau mỗi cái ăn đều có một Đạo lý**, thường được biểu lộ bằng một câu truyện và những âm vang như Tục ngữ Thói tục. Thí dụ cụ thể là **ăn Trầu**. Ăn Trầu là một lối ăn riêng biệt rất công phu, kéo dài gọi là nhai. Nhai thì Mỹ cũng có, Mỹ Việt đều nhai: Mỹ nhai chewing gum, Việt nhai Trầu. Nhưng đằng sau cái nhai của Mỹ không còn gì ngoại giả cao su. Ngược lại với miếng Trầu thì đằng sau còn lắm điều hay. **Điều thứ nhất là có Say: có tuý lúy, có đổ mặt và nóng ran người. Điều hay thứ hai là có truyện Trầu Cau.**

Đây là truyện hay ở chỗ biểu thị cao sâu của nó, cây cau mọc thẳng lên tượng Trời, hòn đá vôi nằm ngang dưới gốc tượng Đất, còn Người là cô gái trở thành cây leo quấn quýt lấy cả hai cây và đá. Vì đó có bản gọi tên cô là **Liên tức đóng vai liên lạc giữa Trời cùng Đất**. Quốc tuý được biểu thị bằng nhai đi nhai lại cho **Trầu Cau hòa hợp vào nhau để sinh ra một chất mới là nước Trầu đỏ thắm để chỉ Quốc Hồn Quốc Tuý hòa hợp và như vậy rất tiện để chỉ việc hôn phối giữa Nam Nữ, hầu sinh ra con cái nối dòng, do vậy mà miếng Trầu trở nên đầu câu truyện với vô số phong dao tục ngữ đi kèm:**

Trầu bọc khăn trắng cau tươi  
Trầu bọc khăn trắng đái người xinh xinh  
Ăn cho nó thỏa tâm tình (tuý đấy)  
Ăn cho nó thỏa sự mình với ta (hồn đấy).  
Trầu này trầu quế trầu hồi  
Trầu loan trầu phượng trầu tôi trầu mình.  
Trầu này trầu tính trầu tình,  
Trầu nhân trầu nghĩa trầu mình lấy ta.  
Trầu này tằm tối hôm qua,  
Trầu cha trầu mẹ đem ra cho chàng.  
Trầu này không phải trầu hàng,  
Không bùa không thuốc sao chàng không ăn?  
Hay là chê khó chê khăn,  
Xin chàng đứng lại mà ăn miếng trầu.

Còn biết bao nhiêu nữa nhưng vậy tạm đủ để thấy **sự dị biệt giữa cái nhai của Mỹ và cái nhai của tiên nhân** ta. Nhai chewing gum thì chỉ có nhai đằng sau không còn gì; còn nhai Trầu thì đằng sau có câu truyện Trầu Cau đầy ứ ý nghĩa với vô số cái ăn đằng sau: **ăn hỏi, ăn cưới, rồi ăn ở, ăn nằm....**

Sau ăn Trầu thì nói đến ăn Tết ta còn thấy sự dị biệt lớn lao hơn nhiều. Trước hết **Tây đâu có nói ăn Tết, họ nói celebrate gì đó, nghĩa là mừng**. Thí dụ Tết Tây chỉ có một ngày là hết, hôm sau là chấm tròn đi job. Tết ta thì có đến ba ngày, ta quen nói “ba ( 3 ) ngày Tết”, đã vậy đó chỉ là chính cốt chứ phải kể cả sửa soạn và cái đuôi thì cả hàng tháng. Đến nỗi phong dao có câu:

Tháng giêng ăn tết ở nhà  
Tháng hai cờ bạc, tháng Ba hội hè

### b.- Bề trong: Tiết nhip Hòa giữa 3 cõi: Thiên, Địa, Nhân

Đây là cái khác nhau bên ngoài, bây giờ tìm vào đến nội dung ta mới thấy một sự khác biệt sâu xa lạ lùng. **Ta thấy Tết chính là Tiết, tức là Tiết nhip hòa âm thống**

**nhất. Thống nhất chi? Thưa là Trời Đất Người, cả ba phải hòa nhịp. Vì thế mà Tết phải có ba ( 3 ) ngày và cả ba đều là căn bản, vì thiếu ba thì làm sao có hòa hợp, có thống nhất. Trời quá cao Đất quá thấp, phải có Người làm trung gian mới có Thái hòa.**

#### **c.- Nền tảng triết lý trung thực mưu hạnh phúc cho con Người**

Rồi để cho sự thống nhất có nội dung trung thực thì Tết phải mừng vào lúc Trời hết lạnh, lúc Đất nở hoa lá, con Người có thể ra đồng trồng gieo.

#### **d.- Mừng Tết trong khung cảnh Thái hòa**

Vậy nên đó phải là mùa Xuân lúc khí trời ấm áp, thảo mộc nảy mầm lá hoa, người có thể đi ra để **khởi đầu quá trình gieo gặt. Đó là một cảnh Thái hòa** được diễn cách cụ thể trong mùa Xuân. Ta quen nói: “ Ngày xuân con én đưa thoi “ là vậy. Phải là mùa Xuân én mới đưa thoi được chứ ngày Đông mà rờ thoi ra thì teo gập, còn đầu nũa mà đưa, mà thoi không đưa thì làm gì có hòa hợp.

**Tết Tây không bao hàm triết nên họ đặt Tết vào lúc thịnh đông:** lúc trời rét căm căm, đất đầy tuyết, người phải rúc trong nhà. **Như vậy là chỉ nghĩ đến Trời mà không kể đến Đất đến Người, nên Tết chỉ có một ngày, nếu nói ngật thì Tây chỉ có một ngày đầu năm mà không có Tết.**

**Vì Tết là Tiết là Nhịp mà có nhịp với ai đâu: độc tấu à, chỉ có Trời độc tấu. Đất với Người không tham dự, làm sao mà có truyen Tết như ta.**

#### **e.- Lang Liêu sắm món ăn Thái hòa cho cả 3 cõi**

Truyện Tết kể rằng **vua Hùng Vương thứ ba** muốn truyền ngôi cho con, nhưng không truyền cho bất cứ con nào mà phải là con có Tài có Đức, vậy để tìm ra người đó thì vua đặt ra cuộc thi gia chánh kỳ lạ: hễ con nào làm được món ăn vừa ý vua hơn cả thì sẽ truyền ngôi cho. Các con vua liền bỏ đi khắp ngả để tìm của ngon vật lạ người lên rừng, kẻ xuống bể, kẻ đi đông người sang tây đưa về thì đủ thứ: sơn nhung, hải vị, giò lụa, nem công, chả phượng, chả quế, hot dog, hamburger không thiếu thứ gì. Trong khi đó công **tử thứ 9 tên là Lang Liêu** nhà nghèo không có phương tiện chuyên chở nên chẳng tìm ra được cái gì xa lạ, nên buồn rầu cả đêm trằn trọc mất ngủ. May thay đang lúc bối rối thì có thần hiện đến mách nước rằng khỏi đi đâu xa xôi hãy xuống ngay bếp lấy gạo nếp ra làm một bánh Vuông, và một bánh Tròn, rồi chồng lên nhau mà dâng vua cha. Lang Liêu liền làm theo đó. Đến ngày thi thì được vua cha chăm nhất với ưu hạng khen rằng ăn không những đã ngon mà ý nghĩa thì hàm súc vô cùng, vì **bánh chung vuông chỉ Đất, bánh dày tròn chỉ Trời. Vậy đó là Đạo người rồi còn chi, vì người được định nghĩa là “ nhân giả kỳ thiên địa chi đức “ mà.**

Thực là không thể sâu xa hơn được nữa. Thế là vua truyền ngôi cho Lang Liêu và cái hiệu là Tiết Liêu nghĩa là biết lo liệu cho cuộc sống hợp với tiết trời cùng đất. Và từ đây thì gọi ngày đầu Xuân là Tết và cũng từ đây hễ đến Tết thì tiên Tổ ta gói bánh Dầy bánh Chung với đạo Trời đạo Đất.

#### **g.- Tết: Nghi Lễ làm Hoà giữa Người với Người**

**Đây là câu truyện Tết còn âm vang của câu truyện là sự Thái hòa trước là giữa Trời, Người với Đất sau là giữa Người với Người. Về Trời với Đất thì có những nghi lễ nhớ Trời Đất như múa Lân, Trời thì có Rồng với ông Địa đi kèm. ..Còn với Người thì kỹ hơn. Với thế hệ đã qua thì có lễ Gia tiên, với những nghi thức**

**trưởng nhớ đến Ông Bà. Với Người đang sống thì thăm hỏi quà cáp, những người họ hàng ở xa cũng cố trở về quê hương ăn Tết để gặp lại và thăm hỏi bà con.**

#### **h.- Chế độ Bình sản: nền tảng Tự do cho mọi Người**

Ấy là chưa kể đến thể chế Bình sản, xóa bỏ sự phân chia giai cấp giữa kẻ Có với người Không, giữa Chủ với Nô, để ai ai cũng là người Tự do, và nếu vì kế sinh nhai cả năm vất vả thì nhờ vào “ba ngày Tết” mà nghỉ ngơi ít bữa để có dịp ngửa mặt nhìn Trời, cúi xuống nhìn Đất tức sống an vui trong mấy ngày: tạm xếp sang bên mọi bận rộn, lo âu thường nhật để lòng phơi phới vui Xuân: vì thế ngày Tết không ai dám đòi nợ, hay trách mắng, trái lại ai nấy cố vui tươi mời gọi, chào đón, đi đâu cũng có ăn với những nét mặt hân hoan cười nói làm ta dễ cảm tưởng đó là quang cảnh lân bang với bồng lai tiên cảnh, vì là lúc người nghèo tới đâu cũng được hưởng cảnh dư dật phong nhiêu tràn ngập của ngon vật lạ. Đó lẽ ra phải là cuộc sống thường xuyên của con người nghĩa là con người lẽ ra phải được sống thanh thoi như những con chim, làm ít chơi nhiều, tung tăng với ca xướng và vũ điệu như được ghi tạc trên mặt trời đồng Ngọc Lũ.

**Chính đó là lý tưởng của triết lý an vi, một nền triết nhằm hạnh phúc của mọi người như lý tưởng, như là cứu cánh.**

#### **i.- Tết: một ấn tượng tươi vui phấn khởi và trẻ trung**

Và quả thực trong dĩ vãng lý tưởng đã hiện thực được phần nào tuy còn xa mới hoàn bị, nhưng so với những nơi khác thì quả không hổ mặt xưng là nước có văn hiến sống theo lý tưởng Tết là **hoà hợp giữa Trời, Đất, Người**. Tuy vì trình độ lúc xưa chưa có cơ khí, cũng như vì nhiều lý do phức tạp con người chưa đạt được cảnh an vui thịnh vượng như ý, thì ít ra mỗi năm đề ra ít ngày và tạo điều kiện để mọi người có thể sống lối sống lý tưởng nọ ít nhất trong ba ngày, rồi sau đó cố kéo dài ra được đến đâu thì đến, bằng các cuộc hội hè, đình đám, chơi xuân...

**Đây là lý do giải nghĩa tại sao Tết đã in sâu vào tâm thức người Việt một ấn tượng tươi vui phấn khởi đầy tung bừng trẻ trung đến nỗi thiếu Tết nó làm cho ta cảm thấy mất mát một cái**

**gì quá ư trầm trọng, mà trầm trọng thật, vì nó là dấu mất một nền triết lý ơn ích hơn hết cho con người mà Việt tộc có cái may đã sáng tạo và duy trì được trên bốn ngàn năm.**

#### **k.- Ba ngày Tết: triết lý xây trên chữ Thời**

Đang khi các nơi chỉ có triết lý một chiều bất động gây nên các thứ độc quyền, độc chiếm, độc chuyên, đã không giúp cho đời được an vui thì chớ, mà nếu chẳng may nó cướp được chính quyền thì gieo rắc đau thương trầm thống khôn cùng, như dân nước ta hiện đang là nạn nhân cực kỳ khốn đốn. Đó là trái đấng của triết lý xây trên không gian bất động với cái Tết chỉ có một ngày, trái ngược hẳn với triết Việt xây trên chữ Thời rất uyển chuyển vì làm bằng tiết, nhịp, hợp hòa, thống nhất để giúp gây được nhiều hạnh phúc như nước ta trong hơn bốn ngàn năm qua đã nhiều lần được hưởng.

Đành rằng so với đời sống hiện nay được nâng đỡ do khoa học kỹ thuật: đâu đâu cũng đầy xe hơi nhà lầu với tiện nghi tràn ngập thì đời sống thôn quê ta xưa thấp hơn nhiều lắm. Thế nhưng biết bao người di tản vẫn nuôi tiếc cuộc sống bên nhà là vì **hạnh phúc con người chỉ lệ thuộc vào tiện nghi có 2 phần 5, còn 3 phần nữa ở tại lối xấp đặt, ở tại môi sinh tinh thần, ở tại tâm hồn thanh thoi**: không có tủ lạnh nhưng gà vẫn chạy quanh vườn, cá vẫn lội dưới ao, lúc hứng lên muốn nhậu là chạy ủa ra rãnh bắt ít con tôm, hái thêm mớ rau mớ lá, lôi ra vài xị để nữa, thế là một cuộc nhậu

khởi đầu bất tận, nhiều khi có sáu câu vọng cổ mùi giúp vui hay dăm ba ván cờ tướng! Khỏi lo mất job với đưng xe. Đấy không phải bản ráp của cuộc sống trên “bông lai tiên cảnh” hay sao? Thế mà không phải chỉ có trong huyền thoại nhưng đã thấp thoáng xuất hiện nhiều lần trong trình sử của nước ta.

**1.- Có ăn Tết thực sự mới nuôi dưỡng được ý chí phục Việt kiến quốc.**  
Đó là công hiệu của một nền triết lý trung thực hơn hết cho con Người mà “ba ngày Tết” là một bản tóm sinh động. Như vậy quả là đáng cho chúng ta nâng niu gìn giữ như một gia sản thiêng liêng để mà truyền dòng nối dõi. Chúng ta cần phải nghiên cứu học hỏi để duy trì lấy nền văn hóa ơn ích nọ trong các đoàn thể người Việt hải ngoại, cũng như để nuôi dưỡng cho ngày thêm vững mạnh ý chí phục Việt kiến quốc, mong một ngày nào đó không còn phải kỷ niệm Tết, nói về Tết nhưng là “ăn Tết” với sự tham gia của mọi giác quan trên chính quê nước khi đã tìm lại được tự do hạnh phúc như xưa.”

## TẾT ĐOAN NGỌ

“Tết Đoan Ngọ đã được bàn tới trong Việt Lý bài Âu Cơ tụy, ở đây chỉ ghi nhận thêm ít điểm minh chứng đó là Tết của Việt tộc. Điểm trước hết thuộc màu dùng trong Tết này là sắc Đỏ để chỉ sự sáng nóng, mặt trời, mùa hạ, sự sống, vì thế đây là Lễ Sóng thứ hai gọi là Lễ “cầu may” hay Lễ của sự sống thuộc phương Nam “double fifth is a Southern festival, lucky festival or festival of the Living”. (Festivals 70-71).

Vì thế Tết này ít có ở phía Bắc, ngược lại được mừng trọng thể ở phía Nam nước Tàu, tức trong miền của Bắc Việt. Một trong những trò vui của Tết là cuộc đua thuyền trong đó có hai dấu nói lên tính chất phương Nam: một là mỗi thuyền gồm 50 người. Con số 5 vừa nói lên ngày mùng 5 tháng 5 mà đồng thời cũng nói đến “50 con theo mẹ lên núi, 50 con theo cha xuống biển”.

Thứ hai là dùng công để đánh hiệu đua thuyền. Công đi với bà nên là dấu chỉ thuộc Viêm Việt. Tuy nhiên những yếu tố này dễ mất ý thức nên sau lẫn lộn. Nhất là vì Tết này bị vương triều cầm đoan ít ra hạn chế thí dụ việc đua thuyền, vì khi đua thuyền người ta hát những bài của Khuất Nguyên rất dễ gọi lòng ái quốc, nhưng còn vì một tục lệ nguy hiểm cho tính mạng Hán tộc. Không hiểu tục thi bơi thuyền có từ lúc nào, nhưng về sau nó kéo theo sự kỷ niệm Khuất Nguyên là người Nam Man thuộc nhóm Thái hoặc Dao tức Bách Việt (Festivals 75) vì không được vương triều thân nhận những bản điều trần mà tự vẫn, thì đây là một mối thù của dân gian đối với vương triều của Hán tộc, và vì thế có tục bắt một người Hán để đến ngày đua thuyền thì tế dâng báo thù cho Khuất Nguyên. Đây là tục lệ nguy hiểm cho Hán tộc nhất là những người có bộ râu dài đẹp.

Dân Nam Man bắt người có họ đưa về nuôi nấng đàng hoàng để đến ngày trùng ngũ đưa ra dim sông tế Khuất Nguyên. Về sau vì có nhiều biến đổi, nhiều hiện tượng dị đoan len lỏi vào như việc thả cơm cháo xuống nuôi hồn Khuất Nguyên v.v... (Festivals 76). Nhưng ý tưởng cầu mưa để dâng mùa màng phong đăng luôn đi kèm Lễ, nên ta vẫn có thể nhìn ra được gốc gác của nó thuộc nông nghiệp và từ phương Nam phát xuất.”



# TẾT TRUNG THU

“ Trung Thu là **Tết Sóng thứ ba hoàn toàn có tính cách đàn bà**. Trước hết đây là Lễ đặc biệt thuộc mặt Trăng. Vì thế **không mừng đúng vào ngày Thu phân là 21 tháng 9 dương lịch, mà lại mừng vào ngày 15 tháng 8, thường là cuối tháng 9**. Cứ kể ra thì Lễ nào cũng gọi được là thuộc mặt Trăng vì theo lịch Viễn Đông thì tháng tính theo mặt Trăng biểu thị nguyên lý Mẹ. Nhưng Lễ này còn có thêm hai nét nữa nói lên nguyên lý Mẹ là mừng về Đêm, nên **có tính chất “ lãng mạn “ nhất** (it is undoubtedly the most romantic. Festivals 79). Hai nữa là việc **Tế Tụ thì do các Bà chủ sự**. Tại sao lại thuộc các Bà? Lý do sâu xa là vì **mùa gặt là công các Bà**. Thời sơ nguyên đàn ông đi săn, đàn bà ở nhà nghĩ ra việc gieo, mà đã gieo thì rồi có gặt, cho nên mọi Tết đều có tính chất Mẹ hơn Cha. Nhưng vì hậu quả của gặt kéo dài hơn nên có lẽ vì vậy mà Tết Trung Thu là một Tết mừng mùa gặt, mùa tích trữ (thu tàng) thóc lúa nơi ruộng các Bà, nên là lễ thuộc các Bà hơn và vì thế cũng **phát xuất bởi vùng Viêm Việt nhất là Phúc Kiến**, theo như các sách cổ nói: old texts tell us that the midautum festival originated in Fukien Province. (Festivals 100). Không hiểu vì từ lúc nào đó thì có một Lễ khác gọi là **Lễ Trùng cửu**, tuy sau này sáp nhập với Tết Trung Thu nhưng ban đầu là hai Tết khác nhau. Tết Trung Thu hoàn toàn vui vẻ còn Trùng cửu thì có mang sắc thái lo âu, xem ra là riêng của dân Việt một dân có nhiều điểm giống với các dân Thái. The festival of “ Double Nine “ belonged to an East Chinese ethnic group, the Yueh. These Yueh were in many respects similar to the Tai. (Festivals 111) Có lẽ vì sự bành trướng của du mục Bắc Phương nên nhiều lần Viêm Việt phải bỏ tất cả để tháo chạy nên Lễ Trùng cửu tỏ ý lo âu chẳng. Ngoài những lý lẽ trên thì ta còn thêm được một **chiều kích siêu hình của Tết Trung Thu**, tức là sự trùng hợp với các số Lạc Thư mà Lạc Thư biểu thị một nền triết đạt quan như đã trình bày trong quyển Dịch Kinh Linh Thể (bài cuối). Thế mà Lạc Thư có những con số hợp với Tết Trung Thu.

**Vì Lạc Thư gồm 8 lô với một Trung cung, và cộng chiều nào cũng được 15**, như vậy là có sự trùng hợp với ý cùng của Tết là ăn mừng mùa màng thu gặt thì Lạc Thư cũng là triết đạt quan thâm thái, vì là biểu hiện nguyên lý Mẹ đối với nhà Hà Đồ biểu hiện nguyên lý Cha. “

**Kim Định**

# PHONG TỤC CÚNG KIẾN TRONG NHỮNG NGÀY TẾT

Lê Văn Trường

## Bắt đầu từ 23 tháng Chạp

Ở Sài Gòn, có thể thấy nhịp Tết bắt đầu khi các chợ bày bán cá chép sống vào ngày 23 tháng Chạp.

Theo tục lệ cổ truyền, cứ đến ngày 23 tháng Chạp âm lịch, Táo Quân lại cưỡi cá chép bay về trời để trình báo mọi việc xảy ra trong gia đình với Ngọc Hoàng. Vì Táo Quân quanh năm ở trong bếp nên biết hết mọi chuyện hay dở tốt xấu của mọi người, cho nên để Vua Bếp “phù trợ” cho mình được nhiều điều may mắn trong năm mới.

Ngay từ buổi sáng ngày 23 tháng Chạp, hoặc tối trước đó 1 ngày, các bà nội trợ trong nhà phải lau chùi sạch sẽ bếp núc, lau sạch bàn bếp, quét mạng nhện... Xưa các gia đình phải dọn tro bếp củi, bếp than, còn hiện nay hầu hết các gia đình mua nước rửa kim loại, nước rửa kính về chùi bếp gas sạch bóng.

Cúng ông Táo làm to nhỏ, chay mặn tùy khả năng mỗi gia đình. Mâm lễ mặn (có thể là xôi gà, chân giò luộc, thịt ba rọi luộc, các món nấu nấm, măng...) hay lễ chay (với trái cây, chè, xôi, bánh...) để tiễn Táo Quân. Ngoài ra, đối với những nhà có trẻ con, người ta còn cúng Táo Quân một con gà luộc, loại gà cồ ngụ ý nhờ Táo quân xin với Ngọc Hoàng Thượng Đế cho đứa trẻ sau này lớn lên có nhiều nghị lực và sinh khí hiên ngang như con gà cồ.

Trước đây lễ vật cúng Táo Quân thường phải có 3 chiếc mũ giấy, gồm hai mũ đàn ông và một mũ đàn bà. Mũ dành cho các ông Táo thì có hai cánh chuồn, mũ Táo bà thì không có cánh chuồn. Lễ cúng thường diễn ra trước 12h trưa, sau khi cúng xong, người ta sẽ hóa vàng (đốt) đồ lễ, nếu có cá sống thì sẽ đem thả xuống sông, hồ, biển hay giếng nước, tùy theo khu vực họ sinh sống. Nhưng hiện nay, theo quy định mới hạn chế đốt vàng mã, ở nhà chung cư cũng khó có điều kiện thả cá chép, nên các gia đình chỉ bày mâm cỗ và thắp nhang vào buổi trưa ngày 23 tháng Chạp để bày tỏ lòng thành kính.

## Chuẩn bị Tết

Từ 23 Tháng Chạp trở đi, là giai đoạn chuẩn bị Tết của các gia đình. Dọn dẹp, sơn phết nhà cửa, giặt giũ rèm cửa, đánh bóng lu đồng, sắm sửa đồ dùng mới... tất cả được làm trong khoảng thời gian này.

Ngày tết, bàn thờ là tâm điểm của các hoạt động tâm linh, là nơi ngự vị của các bậc tiền nhân trong gia đình, vì thế việc lau dọn sạch sẽ bàn thờ là công việc phải được chú ý kỹ lưỡng nhất cũng như thực hiện một cách cẩn thận, tỉ mỉ.

Chổi quét hoặc khăn lau bàn thờ thường được dùng riêng, và rất hạn chế sự chung đụng. Nước lau bàn thờ thường được dùng từ nguồn nước sạch sẽ. Không gian thờ tự là không gian thiêng liêng trong gia đình, là nơi lưu giữ nhiều ấn ức tình cảm giữa các thế hệ, chính vì thế việc giữ gìn bàn thờ luôn sạch sẽ, mát mẻ không chỉ thể hiện sự chăm sóc và tôn kính của con cháu đối với ông bà tổ tiên mà còn là sự chăm sóc đến cái tôi tâm linh ở mỗi con người. Do vậy những việc tưởng chừng nhỏ nhặt như đánh sáng lại bộ tư đồng, lau chùi khung ảnh, thay cát bát nhang... thể hiện tình cảm và lòng thành kính của con cháu với ông bà, cha mẹ, tổ tiên...

Trên bàn thờ tổ tiên, ở chính giữa đặt bát nhang (tượng trưng cho tinh tú) và trên bát hương có cây trụ để cắm hương vòng (tượng trưng cho trục vũ trụ), hai bát hương khác đặt ở bên trái và bên phải tạo nên tư thế tam tài; ở hai góc ngoài bao giờ cũng có hai cây đèn dầu (hoặc nến) tượng trưng cho mặt trời bên trái và mặt trăng ở bên phải. Khi cần giao tiếp với tổ tiên (có lúc thỉnh cầu, có lúc sám hối... người ta thường đốt nến (đèn dầu) và thắp hương. Mọi nguyện cầu theo các vòng khói hương chuyển đến ông bà tổ tiên.

Để suốt những ngày tết, trên bàn thờ là mâm ngũ quả, 3 chén nước, bình hoa lớn (có thể là hoa cúc, hoa huệ, hoa lay ơn, hoa mai, hoa đào)..., bình (hoặc chai rượu ngon). Để bàn thờ thêm đẹp mắt, tùy theo phong tục từng miền, có thể chưng bày thêm bánh in, bánh tổ, bánh tét, bánh chưng, mứt, cặp dưa hấu...

Việc thắp sáng cho bàn thờ ngày Tết cũng được bắt đầu từ ngày 30, với loại nhang vòng, hay nhang que loại lớn, cháy liên tục trong nhiều ngày với nhiều ý nghĩa biểu trưng như các vì tinh tú đang tỏa sáng, sự chăm lo ân cần của con cháu... Hương khói còn tạo nên một không khí ấm cúng nơi gian thờ, gắn kết tình cảm và ước nguyện hạnh phúc của mọi người trong một gia đình. Nhang dùng cho những ngày Tết cũng thường là các loại có mùi thơm đặc biệt ví dụ như nhang trầm...

### **Đón ông bà về ăn Tết**

Việc đón ông bà về ăn Tết cùng con cháu được bắt đầu từ trưa ngày 30 tết. Tuy nhiên, nhiều gia đình bận rộn có thể đón vào chiều 30, hoặc đêm giao thừa. Thức cúng là mâm cơm với các sản vật ngày Tết, thường có con gà và mâm ngũ quả, ngoài ra có thể dùng các món như thịt kho, canh khổ qua, canh măng.

Các ngày tiếp theo, mỗi ngày đều có cúng cơm và đèn nhang phải giữ thắp suốt mấy ngày Tết cho đến hết Tết, đến khi làm lễ tiễn ông bà (lễ hóa vàng) thì việc thờ cúng gia tiên trong ngày Tết mới coi là đã hoàn tất. Trong mấy ngày này, nhang đèn luôn thắp sáng trên bàn thờ để thể hiện lòng tôn kính của con cháu với tổ tiên. Vì vậy để giữ hương khói không bị ngắt quãng, có thể dùng nhang vòng.

Ở đây, cùng với nghi thức đón ông bà, cũng là ngày gia đình sum họp lại với nhau để ăn cơm buổi tất niên, nên còn gọi là cúng tất niên.

Vào đêm 30 (hoặc đêm 29), để đón ông bà, cũng như ghi nhận thời khắc năm mới, trong gia đình thường có 2 mâm cúng: 1 mâm trên bàn thờ đón gia tiên, một mâm để

ngoài sân cúng trời đất. Mâm cúng đêm 30, một số gia đình chỉ dùng đơn giản là đĩa trái cây, chén chè, đĩa xôi, bình hoa tươi và 3 nén nhang. Lễ cúng đêm giao thừa, còn gọi là lễ trừ tịch.

Ngày 30, cũng là thời điểm cuối cùng để hoàn tất việc dọn dẹp, bỏ qua những điều không may của năm cũ để chuẩn bị đón năm mới. Buổi tiệc tất niên, cũng như lễ cúng giao thừa, mọi chuyện buồn phiền, xích mích giữa các thành viên gia đình, hàng xóm láng giềng đều được cho qua.

### Tiền ông bà

Trước kia, lễ tiền ông bà, hay còn gọi là hoá vàng kết thúc Tết Nguyên đán có thể diễn ra vào mùng 5, mùng 7 hay mùng 10 là tùy thuộc vào thời gian ăn tết ngắn hay dài của các gia đình.

Hiện nay, theo quy định công chức phải đi làm từ mùng 4 tết, hầu hết ở các khu đô thị, lễ tiền ông bà thường diễn ra vào mùng 3 tết, tại nhà. Nhà nhiều anh em có chia nhau thờ cúng thì người ta có thể đưa ông bà từ ngày mùng hai Tết. Và sắp xếp để người anh lớn nhất hoặc người có cha mẹ ở chung thì làm lễ đưa ông bà ngày cuối. Đây cũng là cách làm hay để mọi người trong gia đình luân phiên đến nhà nhau. Trong lễ này, dù giàu hay nghèo, gia đình nào cũng cố gắng sắm sửa một mâm cơm có đủ các món ăn truyền thống như gà luộc, bánh chưng, thịt kho... để thắp hương dâng lên tổ tiên, những người thân đã khuất bóng để cầu xin tổ tiên phù hộ cho một năm mới an lành, nhiều may mắn.

Con gà cúng ngày mùng 3 phải chọn thật no tròn, chắc nịch, có cặp chân đẹp, bày biện thật long trọng. Mâm cơm phải có canh rau, đồ xào, các loại nước chấm, trà rượu để ông bà mát ruột, hài lòng. Chân gà giữ lại để treo đằng cửa cùng với hình ông cọp, bộ tiền vàng mã cũng phải chuẩn bị thật chu đáo.

Tết cổ truyền của người VN được khai hội từ ngày 23 tháng Chạp kéo dài đến ngày tiền ông bà là xem như mãn tiệc. Với những người bận rộn, chỉ cần du xuân và thực hiện những tập tục của ngày Tết đến hết mùng 3 là mãn nguyện, đủ đầy. Trong khi đó, giới phật tử, người về hưu, những ai không phải lo cơm áo gạo tiền thường tiễn xuân, chào Tết đến tận rằm tháng Giêng, đi cho đủ 10 ngôi tự (đi 10 kiếng chùa) để cầu an.

# Phong tục ngày tết Việt Nam

## Lê Văn Trường

Trong một năm có bốn mùa, mùa đông thì lạnh lẽo co ro, mùa xuân thì ấm áp muôn hoa đua nở, không gian hòa quyện với con người bừng lên một sức sống mới làm rõ nét nổi bật của mùa xuân, gió đông hã còn se se lạnh, nắng hanh hanh hơi ấm lại, những cành cây non, hoa lá lại kết nụ, thế là báo hiệu cho mùa xuân đến, mùa xuân nằm trong chu kỳ của bốn mùa nhưng thiên nhiên cũng có khi thay đổi thất thường làm cho hoa nở sớm hay nở muộn, trong những cơn mưa phùn lất phất lạnh, hoa mai hoa đào nở, người ta bắt đầu gọi những ngày ấy là mùa xuân. Trong thi ca Việt Nam thường hay gọi là nàng xuân hay chúa xuân, có lẽ nó đã bắt nguồn từ ngàn năm trước. Mùa xuân là mùa thiên nhiên làm cho vạn vật bừng sống dậy, trong đó có con người, cho nên người Việt của chúng ta lấy ngày khởi đầu của một năm làm ngày tết hay đọc trại ra thành chữ tiết. Mùa xuân là mùa của trăm hoa đua nở, mùa của lễ hội hè đình đám là mùa của con người vui chơi, nghỉ xả hơi trong một năm làm việc mệt nhọc mà từ ngàn xưa ông bà của chúng ta đã để lại những phong tục tập quán vui xuân trong ba ngày tết là những đặc thù của nền văn hóa Việt đã trải qua nhiều thế hệ. Tết là dịp để mọi người biểu lộ tình thương yêu tôn kính những bậc trưởng lão, tổ tiên, ông bà, cha mẹ... Những người làm việc ở xa trở về sum họp với gia đình, sửa sang lại bàn thờ, mâm dâng hoa quả, bánh mứt dưa hành câu đối đỏ, làm mâm cỗ thờ phụng tổ tiên ông bà, hương hoa trong ba ngày tết, thăm viếng những người thân chúc phúc cho nhau, mùa xuân trên xứ người, những ngày tết tha hương, chúng ta nên nhớ lại những tập tục của những ngày tết mà tổ tiên của chúng ta đã để lại, tuy nhiên mỗi miền có khác nhau nhưng tựu chung đồng nhất một điểm là thờ phụng tổ tiên ông bà, vui xuân, lễ hội đình đám.

### **Sum họp đón tết**

Những ngày tết là thời điểm để mọi người trong gia đình sum họp đông đủ, con cái cháu chắt, dù có đi làm xa hay đi học xa cũng về trong khoảng 23 tháng chạp âm lịch để vui vầy trong ba ngày tết. Đối với phong tục tập quán xưa thường hay chuẩn bị đón

tết trước nửa tháng để có thời gian lo cho mọi việc thật chu đáo có rất nhiều việc để làm như; sơn sửa nhà cửa, trang hoàng bàn thờ, câu đối, cây kiền, mua hoa pháo nhang đèn vàng mã, chạp mã để cúng tổ tiên ông bà, sắm sửa quần áo mới, gói bánh chưng bánh tét làm bánh mứt muối dưa hành . . . Đến chiều tối ngày 3 tháng chạp âm lịch là mọi công việc phải hoàn tất, nhất là bàn thờ tổ tiên phải hoàn chỉnh nghiêm trang, các thức ăn trong ba ngày tết phải đầy đủ sẵn sàng.

### **Đi thăm mồ mã hay còn gọi là chạp mã**

Từ sáng sớm ngày 23 tháng chạp âm lịch cho đến chiều tối, con cháu trong gia tộc phải tập trung đầy đủ để cùng đi dọn dẹp làm cỏ, sơn quét mồ mã tổ tiên ông bà, người trưởng tộc hay cha mẹ hướng dẫn đi đem theo cuộc xên hương hoa phẩm vật bánh trái để cúng và mời vong linh tổ tiên ông bà về ăn tết với con cháu trong ba ngày tết.

### **Tục cúng đưa ông Táo về trời**

Sự tích Ông Táo, chuyện ngày xưa kể lại; có hai vợ chồng nghèo nhưng ăn ở rất là hạnh phúc, làm việc rất là vất vả cực lực nhưng không đủ ăn, nghèo vẫn cứ lai hoàng nghèo, anh chồng bèn nói với vợ chắc chuyến này em để anh đi làm ăn xa thử một chuyến, cực nhọc anh không sợ miễn làm sao có tiền để em bớt lam lũ cực khổ. Anh quyết định ra đi làm ăn xa để thử thời vận một chuyến, để có tiền trang trải trong gia đình. Chẳng may anh ra đi đã hơn ba năm mà tin tức không rõ, vẫn chưa trở về, người vợ chờ mãi vẫn biền biệt tăm hơi, chị nghĩ rằng chắc anh chết hay đã gặp một cô nào đó giàu sang phú quý. Dù vậy mà chị vẫn cố gắng chờ đợi, đêm đêm vẫn thương nhớ về anh, thế rồi ngày tháng đi qua chị đành bước đi một bước nữa với người tá điền giàu có, đời sống của chị được sung túc hơn. Nhân ngày 23 tháng chạp âm lịch gia đình chị cúng cuối năm và phát chẩn bần cho những người nghèo khó ăn xin, khi chị đưa các thức ăn đến cho họ thì chị bất chợt nhận ra trong số những người ăn xin đó có chồng chị là người chồng cũ năm nào, anh nhìn thấy vợ mình thì ngạc nhiên cho rằng vợ mình không chung thủy nặng lời mắng chị, chị oan ức quá cho nên chị liền nhảy vào đồng lửa đốt vàng mã cao ngun ngút ở ngoài sân để tự vận, anh chồng cũ vì quá thương vợ mà nhảy theo vào đồng lửa, người chồng mới là ông tá điền vì quá thương tâm nên anh cũng nhảy luôn vào đồng lửa thế là cả ba người cùng

chết. Ba linh hồn người ấy lên thượng giới châu Ngọc Hoàng, Ngọc Hoàng vì cảm thương tình cảnh của ba người ấy bèn cho hóa thành ông Táo trở về hạ giới để phục vụ cho mọi người dùng để nấu ăn và có nhiệm vụ là ngày 23 tháng chạp âm lịch về châu Ngọc Hoàng bẩm bạch những chuyện xấu tốt của con người ở trần gian, cho nên ngày 23 tháng mỗi năm đều cúng đưa ông Táo về châu trời, ngoài thức ăn còn có áo mào, giấy tiền vàng để cúng, nhất là người Tàu họ cúng rất lớn.

### **Lễ rước vong linh tổ tiên ông bà**

Các thứ bánh trái được xếp thành cỗ để dâng lên bàn thờ tổ tiên ông bà, đây cũng là dịp cả gia đình bái lạy các vong linh cứu huyền thất tổ và trò chuyện tâm sự với nhau vì trong năm qua công việc quá đa đoan không có dịp gặp gỡ, cha mẹ hay anh cả trong gia đình thấp nén hương dâng lên bàn thờ, cầu xin tổ tiên ông bà chứng giám cầu nguyện cho gia đình được bình an và hạnh phúc tài lộc dồi dào trong năm mới, con cháu đều nghiêm trang chấp tay cung thỉnh lễ lạy.

### **Đốt pháo cúng giao thừa**

Giao thừa là thời điểm vạn vật với con người giao hòa với nhau từ 12 giờ đến 1 giờ khuya đêm 30 tháng chạp của năm cũ đến rạng ngày mùng một tháng giêng năm mới, nhà nào cũng đốt pháo để tổng cự nghinh tân, pháo tiểu, pháo trung, pháo đại nổ ùng ùng giòn dã, mùi khói pháo và mùi nhang hương xông lên hòa quyện thành một mùi rất đặc biệt thật là tết. Ngày xưa ở thôn quê người ta tin rằng tiếng pháo nổ vang có thể trừ khử được ma quỷ để mang lại an lành cho làng xóm, cho mọi người dân được bình an, lâu rồi nó trở thành tục lệ, ngày nay chỉ có một số ít tin vào điều ấy nhưng nó trở thành tục lệ với mọi người là thích đốt pháo trong đêm giao thừa, kể cả người Âu Mỹ họ vẫn thích đốt pháo mừng năm mới. Trong ba ngày tết tiếng pháo vẫn nổ đi ùng khắp mọi nơi, có khi đến ngày mùng 5 tiếng pháo vẫn còn nổ, tiếng pháo nổ đi ùng rất vui tai, phản ảnh cho sự vui mừng trong ba ngày tết và người ta tin rằng màu hồng của xác pháo là tượng trưng cho sự may mắn.

### **Tục xuất hành**

Tiếng pháo nghe như không ngớt trong đêm giao thừa, âm vang như vọng động thúc dục mọi người đi xuất hành hái lộc đầu năm mới, người thì đi lễ chùa, lễ nhà thờ xin

lộc hái hoa, xuất hành là đi ra khỏi nhà trong những giờ phút mới của ngày đầu năm. Có người tin rằng tuổi của mình hợp với hướng này hướng kia, chọn giờ hợp, giờ kiết tốt để mang đến cho mình những điều may mắn mỗi khi mình xuất hành ra khỏi nhà trong năm mới.

### **Tục xông đất hay xông nhà**

Theo phong tục và tập quán của người Việt cho rằng người đầu tiên trong năm mới bước chân vào nhà mình là người ấy sẽ đem đến những điều hên hay xui cho gia đình mình trong năm mới, vì vậy mà cứ vào những ngày đầu của năm mới, có những gia đình phải nhờ những người làm ăn phát đạt giàu sang đến xông đất nhà mình, nếu họ không tìm ra người để nhờ thì họ coi tuổi con cái đứa nào hợp tuổi, lanh lợi học hành giỏi có nhiều vận may đến xông đất hay xông nhà trong ngày đầu năm. Người xông nhà, phải ăn mặc chỉnh tề, bước vào cửa chính của gian nhà giữa rồi rảo bước quanh nhà rồi xuống tới nhà bếp, có nghĩa là nói lên sự làm ăn no đủ sung túc.

### **Tục chúc thọ**

Trong nề nếp gia phong nền giáo dục Việt Nam luôn luôn dạy cho mọi người phải biết tôn kính những người lớn tuổi cho nên dân gian có câu “ Kính lão đắc thọ ” phải biết kính trọng những người lớn tuổi trong tinh thần khiêm tốn, chịu khó học hỏi ở những người lớn tuổi vì họ đã trải qua đường đời và nhiều kinh nghiệm sống cho nên phong tục Việt có lễ chúc thọ những người lớn tuổi như ông bà cha mẹ, việc chúc thọ đầu năm của người Việt trở thành tục lệ không thể thiếu trong ngày đầu năm mới. Mong một tết con cháu tỏ lòng hiếu thảo qua việc chúc thọ ông bà cha mẹ hay còn gọi là mừng tuổi thọ, người Việt có quan niệm rằng cứ mỗi độ xuân về là mọi người thêm một tuổi cho nên việc chúc thọ hay mừng tuổi của người Việt đã trở thành tục lệ.

### **Tục lì xì**

Một ngàn năm bị người Tàu đô hộ, người Việt không ít hay nhiều cũng bị ảnh hưởng qua những phong cách sống, nhưng người Việt biết cách sửa lại phong phú và nhiều ý nghĩa hơn. Chữ Lì xì được phiên âm từ tiếng Quảng Đông sang tiếng Việt, nguyên âm của Lì là lợi thị tiền bạc tài lộc, Xì là biểu mừng cho hay kính biểu người lớn, mừng cho bạn bè, cho con cho cháu, kính biểu ông bà cha mẹ hay còn gọi là mừng, trong



những ngày lễ hội tiền Li xì được bỏ vào trong phong bì đỏ, màu vàng thắm hay màu hồng, màu đỏ tượng trưng cho sự may mắn, màu vàng là sang trọng quyền quý, màu hồng là hồng phúc, tiền Li xì của các cụ cho con cháu nhiều nhất là trong ba ngày tết.

### **Thăm viếng**

Sau khi đã có người xông nhà là đến việc tiếp đón bà con, họ hàng, bạn bè đến thăm trong dịp tết, ngày mồng một dành cho các bậc cao niên trong gia tộc cho nên trong dân gian có câu; ‘‘ Mồng một tết cha, mồng hai tết thầy ‘‘ ngày mồng hai là ngày dành riêng cho việc học trò thăm viếng và chúc tết thầy cô để nêu cao truyền thống tôn sư trọng đạo, ngày mồng ba là ngày đi thăm bạn bè và vui chơi đình đám cờ bạc trong ba ngày tết.

### **Tục kiêng cử**

Vì những niềm tin của người Việt gần như nó đã có sẵn trong dòng máu của mỗi người cho nên rất dễ tin và tin tưởng vào sự kiêng cử này nọ, nó đã có từ lâu đời, truyền từ người này sang người khác một cách dễ dàng, có đôi lúc còn cả tin vào các việc thần thánh hóa những chuyện huyền thoại như; Tiên sa, tượng hình rơi lệ . . . Nếu những gì hên đem đến cho ngày đầu năm là năm ấy tốt lành, còn những gì xui đem đến cho ngày đầu năm là cả một năm xui. Cho nên người Việt rất cẩn thận từ quà cáp cho đến việc ăn uống, lời nói kiêng cử những việc không nên làm trong ngày đầu năm như; quét nhà, xác pháo có đổ đầy cũng không quét dọn, không biếu những thứ cấm kỵ, không uống thuốc hay dùng các vật bén nhọn vì coi đó là dấu hiệu không tốt, nói năng nên lựa lời không nên nói những lời thô tục, thờ ra hay buồn chán, không làm bê tô chén hay gương soi mặt, không nên mặc quần áo toàn trắng hay toàn đen, những việc kiêng cử trong ba ngày tết của người Việt bây giờ vẫn còn tin những điều ấy.

### **Tục dựng cây nêu**

Ngày xưa trong đời sống người Việt còn quá nhiều tin tưởng vào thần linh và ma quỷ cho nên đã có những việc đã xảy ra hay họ còn tin cây nêu là sự gắn bó và báo tin khi có việc hữu sự. Theo truyền thuyết xưa làng xóm chùa chiền thường hay bị ma quỷ quấy phá cho nên phải dùng đến cây nêu trong những ngày tết hay trong các ngày lễ hội vì tin tưởng rằng cây nêu ấy sẽ trừ được ma quỷ bởi lẽ ấy mà các thầy pháp đã ém

phép trừ ma. Trong dân gian còn lưu truyền lại một câu chuyện huyền thoại như thế này, ngày xưa làng xóm ở Việt Nam bị bệnh đậu mùa làm chết nhiều người, họ tin đó là bệnh bị ma quỷ làm chết nhiều người, họ tin bị bệnh là do ma quỷ gây ra, cho nên họ lên chùa ăn chay cầu Phật để Phật che chở cho mọi người tai qua nạn khỏi. Họ bảo rằng; Phật liền hiện ra và bắt lũ quỷ, bọn chúng xin tha tội không dám quấy phá nữa và Đức Phật căn dặn bọn chúng không được đến những nơi có dấu tích của Đức Phật rồi Đức Phật mới truyền dạy cho mọi người trong dân gian làm cây nêu, rắc vôi trắng chung quanh để trừ ma quỷ, từ đó đến ngày tết dựng cây nêu lên từ chùa chiền miếu vũ ở đình làng và nhà ở hay mỗi khi có hội hè đình đám.

### **Tục hái lộc đầu năm**

Niềm tin của người Việt từ việc dựng cây nêu đến việc hái lộc đầu năm cũng đến chùa, nhà thờ để hái lộc hay xin lộc, chữ lộc có hai nghĩa một là lá cây non hai là bổng lộc. Sau khi đi lễ về người ta thường hay ghé qua các cây sum sê, chôi non lộc tốt để hái hay các thầy các cha cho trái cây hay tiền bạc, một cành hoa hay một nhánh lá, tiền lì xì đó gọi là lộc đầu năm, đây áp những niềm tin tự hào trong năm mới đã có tài lộc vào như nước.

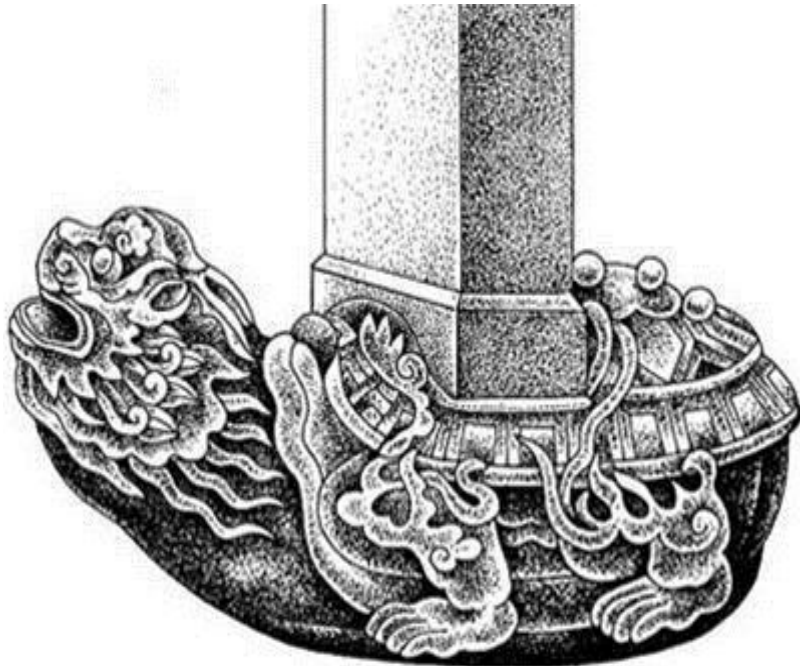
### **Tục khai bút đầu năm**

Niềm tin của người dân Việt khoa bản thật là mãnh liệt, đầu năm mới người ta kiêng cử rất kỹ từ lời nói cách ăn mặc đi đứng, các người uyên bác học giả rất thận trọng từng nét chữ, câu văn, thơ phú, ý nhạc, các cụ thường hay chọn ngày tốt giờ hạp để khai bút làm thơ phú và vay mượn những cảnh trầm hương nghi ngút, hoa cảnh, xác pháo . . . Tục cảnh là thi hứng, các cụ thường làm một bài thơ chữ Nôm hay chữ Hán thơ tứ tuyệt hay thơ đường luật, các bài thơ đều mang ý nghĩa về cảnh thiên nhiên hay mang lại phúc lành cho mọi người trong năm mới. Cho đến ngày hôm nay cũng còn có những người tin theo tục lệ khai bút đầu năm mới, đầu năm mới thường hay đem lại nhiều cảm hứng, vì nhiều cảm hứng tuyệt tác trong mùa xuân an lành và hạnh phúc đến với mọi người.

## Truyền thuyết về 9 đứa con của rồng

*Trong truyền thuyết dân gian phương Đông, rồng có chín con với hình dáng và sở thích hoàn toàn khác nhau. Các con của rồng được dân gian sử dụng làm linh vật trang trí ở những vị trí, những vật dụng với những ngụ ý đặc biệt khác nhau.*

### Bị hí



(tên khác là bá hạ, bát phúc, thạch long qui) là con trưởng của rồng – linh vật có hình dáng thân rùa, đầu rồng. Bị hí có sức mạnh vượt bậc, chịu được trọng lượng lớn nên thường được chạm khắc trang trí làm bệ đỡ cho các bệ đá, cột đá, bia đá...

## Li vẫn



(còn gọi là si vẫn) – con thứ hai của rồng, là linh vật có đầu rồng, miệng rộng, thân ngắn. Tương truyền li vẫn thích ngắm cảnh và thường giúp dân diệt hỏa hoạn nên được chạm khắc làm vật trang trí trên nóc các cung điện cổ, chùa chiền, đền đài... ngụ ý cầu trấn hỏa, bảo vệ bình yên cho công trình.

### Bồ lao



Con thứ ba của rông, là linh vật thích âm thanh lớn, thường được đúc trên quai chuông với mong muốn chiếc chuông được đúc có âm thanh như ý muốn.

### Bệ ngạn



(còn gọi là bệ lao, hiến chương) là con thứ tư của rông, có hình dáng giống hổ, răng nanh dài và sắc, có sức thị uy lớn. Theo truyền thuyết, bệ ngạn rất thích lý lẽ và có tài cãi lý đòi sự công bằng khi có bất công, nhờ vậy bệ ngạn thường được đặt ở cửa nhà ngục hay pháp đường, ngụ ý răn đe người phạm tội và nhắc nhở mọi người nên sống lương thiện.

### Thao thiết



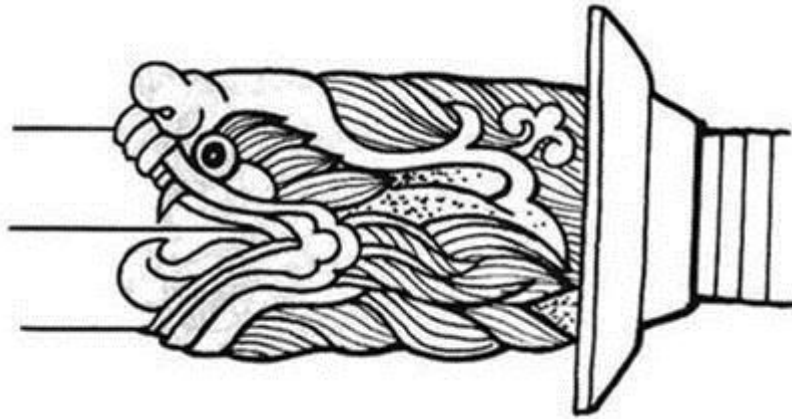
con thứ năm của rồng, là linh vật có đôi mắt to, miệng rộng, dáng vẻ kỳ lạ. Thao thiết tham ăn vô độ, được đúc trên các đồ dùng trong ăn uống như ngụ ý nhắc nhở người ăn đừng háo ăn mà trở nên bất lịch sự.

### Công phúc



con thứ sáu của rồng, là linh vật thích nước nên được khắc làm vật trang trí ở các công trình hay phương tiện giao thông đường thủy như cầu, rãnh dẫn nước, đập nước, bến tàu, thuyền bè... với mong muốn công phúc luôn tiếp xúc, cai quản, trông coi lượng nước phục vụ muôn dân.

### Nhai xế



Con thứ bảy của rồng – là linh vật có tính khí hung hăng, thường nổi cơn thịnh nộ và ham sát sinh, thường được chạm khắc trên các vũ khí như đao, búa, kiếm, xà... ngụ ý thị uy, làm tăng thêm sức mạnh và lòng can đảm của các chiến binh nơi trận mạc.

### Toan nghê



(còn gọi là kim nghê) – con thứ tám của rồng – linh vật có mình sư tử, đầu rồng, thích sự tĩnh lặng và thường ngồi yên ngắm cảnh khói hương tỏa lên nghi ngút. Toan nghê được đúc làm vật trang trí trên các lò đốt trầm hương, ngụ ý mong muốn hương thơm của trầm hương luôn tỏa ngát.

## Tiêu đồ

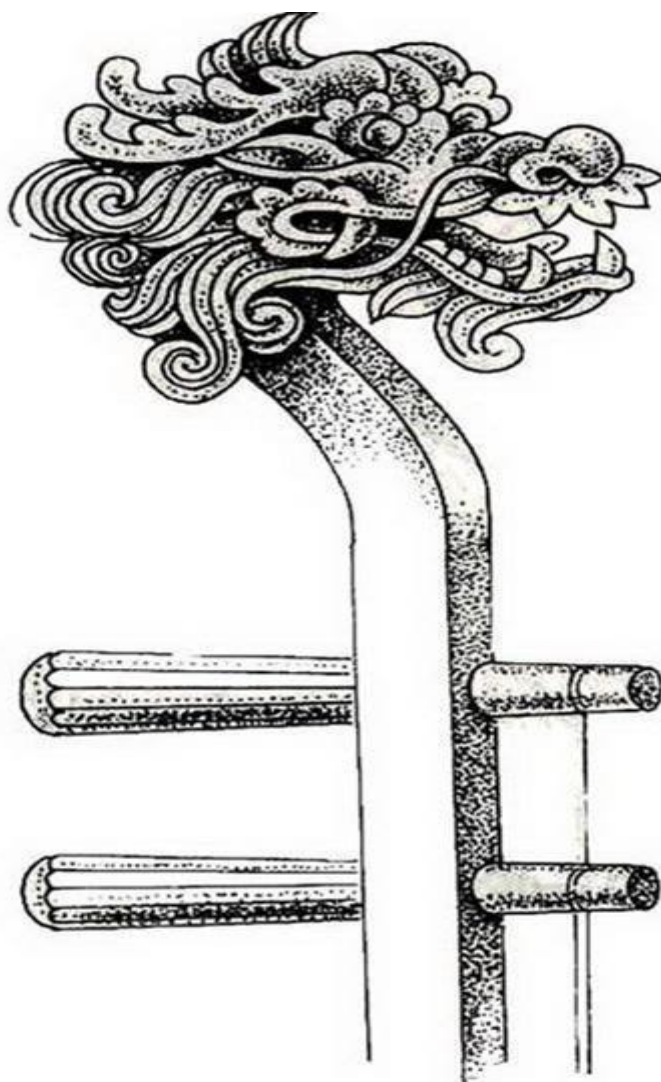


(còn gọi là pho thu) – con thứ chín của rồng – là linh vật có tính khí lười biếng, thường cuộn tròn nằm ngủ, không thích có kẻ lạ xâm nhập lãnh địa của mình. Tiêu đồ được khắc trên cánh cửa ra vào, đúng vào vị trí tay cầm khi mở, ngụ ý răn đe kẻ lạ muốn xâm nhập nhằm bảo vệ sự an toàn cho chủ nhà.

Ngoài chín con nói trên, gia đình rồng còn có một số linh vật khác như: tù ngư – linh vật giỏi về âm nhạc; trào phong – linh vật được gắn trên nóc nhà ngụ ý chống cháy và thị uy kẻ xấu (giống li vãn); phụ hí – linh vật bảo vệ bia mộ.



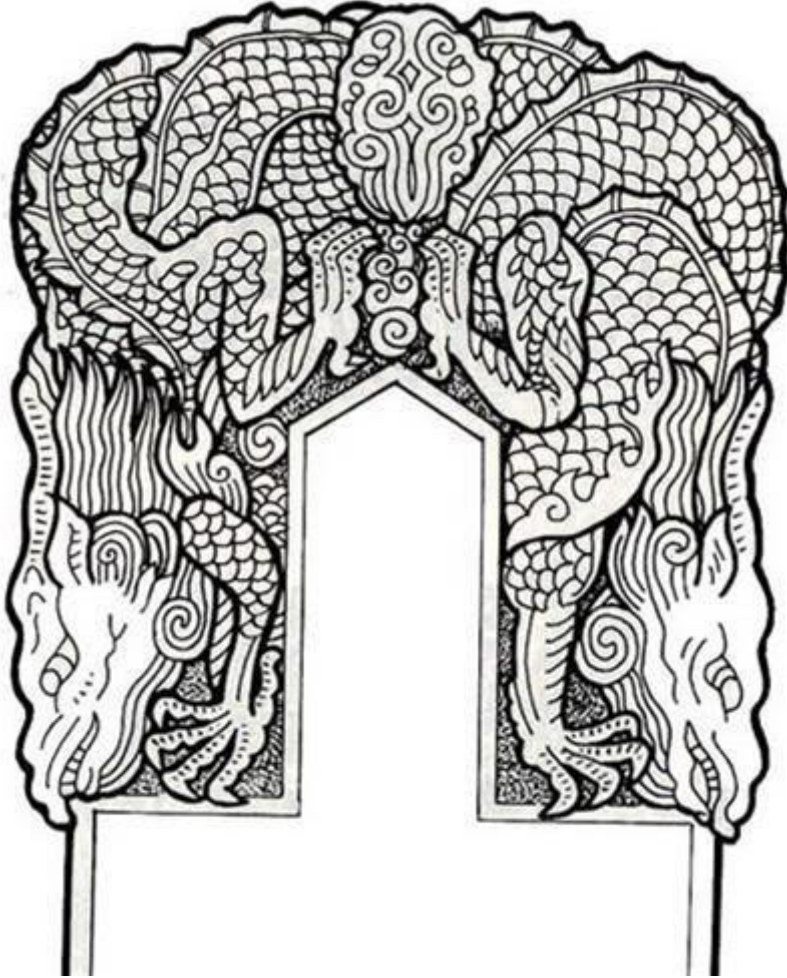
## Tù ngư



## Trào phong



## Phụ hí



### Tỳ Hưu

Tỳ Hưu đầu như Kỳ Lân, có một sừng, thân của gấu, có cánh trên lưng. Tỳ Hưu một sừng là giống cực kỳ hung dữ, chuyên cắn hút tinh huyết của các loài yêu quái, ma quỷ nên còn gọi là con Tịch Tà. Loại Tỳ Hưu hai sừng là loài chuyên hút vàng bạc, châu báu trong trời đất nên được cho là con vật giữ tài lộc hay còn gọi là Thiên Lộc. Khi đó Tỳ Hưu có đặc điểm miệng to, ngực to, mông to nhưng không có hậu môn (chỉ để hút vào mà không làm mất đi cái gì). Nếu thỉnh một cặp Tỳ Hưu thì con cái là Tỳ, con đực là Hưu.

Tu Lý là kiện tác của Tỳ Hưu, với tư thế cuộn tròn, lưỡi cong, răng sắc đón lộc và giữ của. Khi mua Tỳ Hưu rất dễ bị nhầm thành Chó Trời, không hề có tác dụng tốt cho gia chủ.

Tỳ Hưu cũng có đặc điểm là thích âm nhạc, có tài thẩm âm. Vì thế nên Tỳ Hưu thường được khắc trên đầu cây đàn hồ cầm, nguyệt cầm, tì bà.

Trong chín con của Rồng duy có Bá Hạ thích mang vật nặng, ngoại hình của nó giống con rùa, đầu thì giống rồng, gọi là con thú mang bia (Có một số người, thậm chí cả các nhà Sử Học có sự nhầm lẫn khi cho rằng các con vật đội bia ở Văn Miếu Quốc Tử Giám là loài Rùa, thật ra đó là Bá Hạ vì ngoài đặc tính thích mang vật nặng nó cũng rất thích văn chương nên người xưa dùng nó để đặt bia Tiên Sĩ – Điều này mang ý nghĩa sâu sắc hơn là một con rùa bình thường).

Trong dân gian thì các con rùa lớn linh thiêng cũng được gọi là Long Quy. Trong truyền thuyết cổ của Trung Quốc cũng có nói đến Nữ Oa Nương Nương dùng bốn chân rùa lớn để chống bốn góc trời bị Cung Công húc nghiêng lệch. Cũng vì Long Quy thích mang vật nặng, ngụ ý giúp con người chống lại Sát khí giảm tai họa, nên Long Quy thường dùng để trấn trạch hưng gia, nó cũng đem lại Phúc Trạch giúp cho cuộc sống tốt hơn. Long Quy đặt tại tài vị thì thúc đẩy tài lộc, đặt tại vị trí Tam Sát hoặc vị trí nhiều thủy khí thì tác dụng hóa giải rất lớn.

Phong Thủy Học có nói: “Yếu khoái phát, đầu Tam Sát – Phát tác nhanh chóng nhất là Tam Sát”. Thủy khí lớn chủ thị phi khẩu thiệt, Long Quy đặt ở đó có thể hóa giải tranh cãi, còn đem lại nhân duyên nữa. Long Quy có thể chiêu tài hóa sát, thêm nữa rùa có hàm nghĩa Nhân Thọ, cho nên Long Quy sử dụng ít khi úy kỵ. Hình dáng nó cũng làm cho nhiều người thích, nhà nhà ai cũng muốn bày nó. Khi bày Long Quy tốt nhất nên lấy Mệnh Vận của chủ nhà mà tính toán, sẽ không bao giờ bất lợi khi quan hệ với người khác. Muốn dùng chiêu tài thì đặt nó hướng ra cửa như dùng Tỳ Hưu.

Long Quy bài trí ở phía hậu nhà thì có tác dụng Trấn Trạch. Long Quy có tác dụng tụ sinh khí làm cho vượng nhân đinh. Long Quy trước tiên mang hàm nghĩa Vinh Quý, ngụ rằng Vinh Hoa Phú Quý hay Áo Gấm Về Làng. Cho nên nói đến Long Quy thì đó là một con vật rất Tốt Lành. Đời Tống có quan niệm cho rằng Long Quy tức là Thần Vật của Bắc Đẩu Chân Võ (Một trong các Hóa Thân của Ngọc Hoàng Thượng Đế).

Long Quy đầu đặt quay về cửa sổ (Bên ngoài cửa sổ có sông, ngòi, biển là tốt nhất), đặt tại phòng khách hoặc phòng đọc sách. Cửa sổ đặt ở vị trí phía đông càng tốt vì có câu “Tử Khí (Khí Lành) đến từ phương Đông”.

Tại phòng làm việc nên bày đối diện cửa phòng hoặc cửa sổ (bày ngay trên bàn làm việc của mình). Sau đuôi Long Quy nên bày Tử Tinh Động (Động đá tím) để khí tím đến nhập vào huyết động. Trước mặt Long Quy nên bày một thủy tinh cầu trong suốt để bổ sung thủy khí cho Long Quy.

***Th.S NGUYỄN NGỌC THƠ (Đại học KHXH&NV)***